TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2023/HS-ST
Ngày 17-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Chum và ông Cà Văn Đại.

- Thư ký phiên toà: Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/ QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mùa Thị D,** sinh ngày 31/12/1971, tại CS, ML, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản PQ, xã CS, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Mùa A C, (đã chết) và con bà Ly Thị M, (đã chết); Có chồng là Ly A M, sinh năm 1970 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích hoặc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính khác; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2023; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: **Ly A M,** sinh ngày 01/01/1970, tại CS, ML, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản PQ, xã CS, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Ly A C, (đã chết) và con

bà Vàng Thị D, (đã chết); Có vợ là Mùa Thị D, sinh năm 1971 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích hoặc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính khác; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2023; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo Mùa Thị D: Ông Trần Quốc T, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Ly A M: Ông Đặng Văn Q, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt (đã gửi Bản luận cứ bào chữa và được bị cáo đồng ý).

Người phiên dịch: Bà Vàng Thị D, địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 11/02/2023 tổ công tác Công an xã NP phát hiện, bắt quả tang Mùa Thị D và Ly A M đang có hành vi cất giấu trái phép 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine. Mùa Thị D và Ly A M khai nhận mua về để cùng nhau sử dụng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 26L1-051.51.

Ngày 11/02/2023 Công an huyện ML, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong và cân tịnh vật chứng thu giữ khi bắt quả tang. Kết quả: các cục bột màu trắng đựng trong gói nilon màu xanh có khối lượng 5,36 gam, lấy 0,11 gam làm mẫu giám định ký hiệu DM; còn lại 5,25 gam ký hiệu DM1 nhập kho vật chứng. Cùng ngày, Công an tỉnh Sơn La ra quyết định trưng cầu giám định số 21.

Tại Kết luận giám định số 379 ngày 15/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Mẫu gửi giám định DM là chất ma túy; loại Heroine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,11 gam. Tổng khối lượng ma túy

thu giữ là 5,36 gam loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, Mùa Thị D, Ly A M khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 11/02/2023 Mùa Thị D rủ chồng là Ly A M đi lên xã NC, huyện ML để tìm mua ma túy về sử dụng. Ly A M đồng ý rồi điều khiển xe máy YAMAHA TAURUS biển kiểm soát 26L1-051.51 của D và M chở Mùa Thị D lên xã NC, huyện ML. Khi đi đến bản CK, xã NC thì M dừng xe và bảo D ngồi chờ để Mua đi tìm củ hà thủ ô. Mùa Thị D đồng ý và ngồi bên đường chờ. Khi M đi được một lúc thì có một người đàn ông dân tộc Thái (Mùa Thị D không biết tên, tuổi, địa chỉ) đi xe máy qua và hỏi Mùa Thị D có mua ma túy không. Sau khi trao đổi Mùa Thị D mua của người đàn ông này một gói ma túy với số tiền 2.000.000 đồng. Khoảng 20 phút sau Ly A M quay lại, Mùa Thị D nói với M việc mình vừa mua được ma túy rồi M chở D quay về nhà. Khi M và D về đến bản H, xã NP, huyện ML thì bị phát hiện bắt quả tang.

Đối với người đàn ông dân tộc Thái theo lời khai của Mùa Thị D là người đã bán Heroine cho Mùa Thị D vào ngày 11/02/2023. Mùa Thị D không biết tên, tuổi, địa chỉ, việc mua bán không ai biết hoặc chứng kiến. Ngoài lời khai của Mùa Thị D Cơ quan điều tra Công an huyện ML không thu thập được tài liệu chứng cứ khác nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 55/CT-VKSML ngày 29/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố các bị cáo Mùa Thị D, Ly A M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Mùa Thị D, Ly A M đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Mùa Thị D, Ly A M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt Mùa Thị D từ 06 năm đến 07 năm tù giam.

Xử phạt Ly A M từ 05 năm đến 06 năm tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm 01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu DM1 = 5,25 gam).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS, biển kiểm soát 26L1-051.51, màu sơn trắng đen, số khung 6S209Y042457, số máy 16S2042458, không kiểm tra máy móc bên trong. Xe không có hai bên gương, không có hộp xích, xe cũ đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án: Đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, các bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại bản bào chữa cho bị cáo Ly A M và tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Mùa Thị D khẳng định các bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì các bị cáo là người dân tộc ít người, cư trú ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết, nhận thức kém, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Ly A M giữ vai trò thứ yếu trong vụ án. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, vì các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, thu nhập không ổn định, tài sản không có giá trị lớn và đề nghị miễn án phí cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, người phiên dịch không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng:

Người bào chữa cho bị cáo Ly A M vắng mặt nhưng đã gửi bài bào chữa và được bị cáo đồng ý nên căn cứ Điều 291 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định xét xử vắng mặt người bào chữa.

[3] Về tội danh:

Tại phiên tòa các bị cáo Mùa Thị D, Ly A M thừa nhận: Ngày 11/02/2023 Mùa Thị D, Ly A M đã có hành vi tàng trữ trái phép 5,36 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện ML phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, thông báo kết quả giám định vật chứng của vụ án, lời khai của người chứng kiến.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Mùa Thị D, Ly A M đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng do nghiện chất ma túy nên các bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi cất giấu, cất giữ trái phép 5,36 gam Heroine của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tội phạm các bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[4] Về tính chất đồng phạm:

Bị cáo Mùa Thị D là người khởi xướng việc tìm mua ma túy về sử dụng, đồng thời cùng bị cáo Ly A M đi mua ma túy, trực tiếp giao dịch mua ma túy, sau đó cất giấu ma túy mang về nên bị cáo Mùa Thị D giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Bị cáo Ly A M đã đồng ý với bị cáo Mùa Thị D về việc đi mua ma túy về sử dụng, trực tiếp điều khiển xe chở bị cáo Mùa Thị D đi tìm mua ma túy nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Các bị cáo đồng phạm giản đơn, cần căn cứ Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Toà cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho các bị cáo, áp dụng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo.

[6] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt các bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo. Việc cách ly các bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để các bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, Toà cần xem xét không áp dụng đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, cơ quan chức năng không có cơ sở chứng minh, xử lý.

[8] Về vật chứng của vụ án:

01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm 01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu DM1 = 5,25 gam). Là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS, biển kiểm soát 26L1-051.51, màu sơn trắng đen, số khung 6S209Y042457, số máy 16S2042458, không kiểm tra máy móc bên trong. Xe không có hai bên gương, không có hộp xích, xe cũ đã qua sử dụng. Là phương tiện các bị cáo dùng để thực hiện tội phạm, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí:

Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo và người bào chữa xin miễn nộp tiền án phí. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố: các bị cáo Mùa Thị D, Ly A M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Mùa Thị D 06 (Sáu) năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 11/02/2023).

- Xử phạt bị cáo Ly A M 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 11/02/2023).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm 01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu DM1 = 5,25 gam).

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS, biển kiểm soát 26L1-051.51, màu sơn trắng đen, số khung 6S209Y042457, số máy 16S2042458, không kiểm tra máy móc bên trong. Xe không có hai bên gương, không có hộp xích, xe cũ đã qua sử dụng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/7/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML).

3. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Mùa Thị D, Ly A M.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 17/7/2023.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- Bị cáo (2);
- Người bào chữa (2);
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện ML;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)